

Số: 01/2023/QĐST-VDS
Ngày: 27-01-2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH B

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Kiều Thị Uyên.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Hoài Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh B tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thúy An - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh B mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 417/2022/TLST-VDS ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2023/QĐST-VDS ngày 12 tháng 01 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; thường trú: 2/6 khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh B; tạm trú: Số 62 đường số 1, TTHC thành phố D, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh B. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Bùi Nguyễn Xuân P, sinh năm 1994, địa chỉ: 2/6 khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh B. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Ông Bùi Nguyễn P1 sinh năm 1996, địa chỉ: 2/6 khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh B. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 17/11/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị T trình bày:

Bà Nguyễn Thị T và ông Bùi Văn H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình An, huyện T, tỉnh S (nay là phường Bình Thắng, thành phố D, tỉnh B), theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01/93, quyển số 421/KH ngày 03/01/1993. Từ năm 2013, ông Bùi Văn H bị tai nạn xe bị chấn thương sọ não, phải mổ và ghép não nên từ đó có các triệu chứng đập phá tài sản, quên tên người thân, khó ngủ, ngủ ít, không tự vệ sinh cá nhân, không biết mặc quần áo và không tự chủ trong vệ sinh cá nhân. Do vậy, các thành viên trong gia đình phải thay thế nhau chăm sóc cho ông Bùi Văn H từ việc sinh hoạt

hằng ngày như ăn uống, vệ sinh cá nhân. Nay tôi làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Bùi Văn H mất năng lực hành vi dân sự.

Trong quá trình chung sống tôi và ông Bùi Văn H có 02 người con chung là Bùi Nguyễn Xuân P, sinh năm 1994 và Bùi Nguyên P1, sinh năm 1996. Cha ông H tên Bùi Văn M, mẹ ông H tên Lê Ngọc S, ông M và bà S đã chết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm chị Bùi Nguyễn Xuân Phương và anh Bùi Nguyên P1:

Thông nhất với lời trình bày và yêu cầu của bà Nguyễn Thị T và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 19/KL-VPYTW ngày 10/01/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa kết luận tình trạng bệnh tật của ông Bùi Văn H như sau:

- Về y học: Đương sự bị bệnh mất trí thực tổn (F02.8 - ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh B tham gia phiên họp: Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự do bà Nguyễn Thị T yêu cầu, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D xét thấy, căn cứ vào tài liệu chứng cứ đương sự cung cấp và kết luận giám định pháp y tâm thần đối với ông Bùi Văn H, có đủ căn cứ để xác định ông Bùi Văn H là người bị mất năng lực hành vi dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Nguyễn Xuân P và anh Bùi Nguyên P1 có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung: Năm 2013, ông Bùi Văn H bị tai nạn giao thông gây chấn thương sọ não hôn mê 28 ngày, điều trị nội trú tại Bệnh viện Chợ Rẫy, phẫu thuật sọ lấy máu tụ, từ đó ông Bùi Văn H quên người thân, mất khả năng làm việc, thường xuyên cáu gắt, chửi vợ con, đập đồ, mọi sinh hoạt cá nhân, ăn uống đều cần người chăm sóc.

[3] Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án nhân dân thành phố D ban hành Quyết định Trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với ông Bùi Văn H. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 19/KL-VPYTW ngày 10/01/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa kết luận tình trạng bệnh tật của ông Bùi Văn H như sau:

- Về y học: Đương sự bị bệnh mất trí thực tổn (F02.8 - ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[4] Vì vậy, bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Bùi Văn H mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự nên chấp nhận.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh B là phù hợp nên Tòa án chấp nhận.

[6] Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, các Điều 149, 150, 361, 367, 370, 371, 372, 376, 377 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố ông Bùi Văn H, sinh năm 1959; căn cước công dân số 074059000887; thường trú: 2/6 khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh B mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000818 ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh B.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố D;
- Chi cục THADS thành phố D;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Kiều Thị Uyên

**TRÍCH LỤC QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

Tại Quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm giải quyết số: 12/2022/QĐST-VDS ngày 30 tháng 9 năm 2022.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, các Điều 149, 150, 361, 367, 370, 371, 372, 376, 377 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, các Điều 149, 150, 361, 367, 370, 371, 372, 376, 377 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố ông Bùi Văn H, sinh năm 1985; thường trú: 2A tổ 8, khu 8, khu phố Bình Thung 2, phường Bình An, thành phố D, tỉnh B mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004172 ngày 07/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh B.

3. Quyết định đã có hiệu lực pháp luật, trích lục để thi hành.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- Chi cục THADS TP. D;
- Lưu: VP, HSV.A.

THẨM PHÁN

Phan Thị Hiền